



LẬP TRÌNH BACK-END WEB 2 | Đồ án môn học

XÂY DỰNG WEBSITE XE PIGITA

Lóp | CNC10745401

SVTH | Nhóm H

GVHD | Phan Thanh Nhuần

Các Thành Viên Nhóm H:

22211TT0103	Châu Nhật Tài (Nhóm Trưởng)
22211TT0752	Mai Thanh Tài (Nhóm Phó)
22211TT0690	Nguyễn Đức Sáng
22211TT0085	Phạm Thế Minh
22211TT0043	Hoàng Văn Dũng

TP. Hồ Chí Minh - Tháng 6, năm 2024

Lịch sử thay đổi

Ngày	Mô tả	Thực hiện
31/03/2024	Tạo file kế hoạch, thống nhất danh sách tính năng, ghi báo cáo	Nhật Tài
03/04/2024	Phân chia công việc: Mô tả các tính năng, phát thảo giao diện	Nhật Tài
04/04/2024	Tổng hợp báo cáo. Xuất file Nhật Tà:	
10/04/2024	Phân chia công việc CRUD Laravel	Nhật Tài

Mục Lục

CHƯƠNG 1: BẢNG ĐIỂM NHÓM H TỰ ĐÁNH GIÁ	1
CHƯƠNG 2: BẢNG PHÂN CHIA CÔNG VIỆC	2
2.1. Bảng Công Việc Quá Trình	2
2.2. Bảng Phân Chia Công Việc	3
2.2.1. Bảng Phân Chia Công Việc CRUD Laravel User	3
2.2.2. Bảng Phân Chia Công Việc Đồ Án	4
CHƯƠNG 3: GIỚI THIỆU ĐỒ ÁN	5
CHƯƠNG 4: GIỚI THIỆU TÍNH NĂNG	5
4.1. Quản Lý Loại Xe	5
4.1.1. Mô tả	5
4.1.2. Tính năng	5
4.2. Quản Lý Xe	5
4.2.1. Mô tả	5
4.2.2. Tính năng	5
4.3. Quản Lý Chi Tiết Xe	6
4.3.1. Mô tả	6
4.3.2. Tính năng	6
4.4. Quản Lý Chi Nhánh	6
4.4.1. Mô tả	6
4.4.2. Tính năng	6
4.5. Quản Lý Tài Khoản	6
4.5.1. Mô tả	6
4.5.2. Tính năng	6
4.6. Quản Lý Lịch Hẹn	7
4.6.1. Mô tả	7
4.6.2. Tính năng	7
4.7. Quản Lý Liên Hê	7

4.7.1. Mô tả	7
4.7.2. Tính năng	7
4.8. Đăng Nhập	8
4.8.1. Mô tả	8
4.9. Đăng Ký	8
4.9.1. Mô tả	8
4.10. Đăng Xuất	8
4.10.1. Mô tả	8
CHƯƠNG 5: PHÁT THẢO GIAO DIỆN	8
Hình 1. Trang Đăng Nhập	8
Hình 2. Trang Đăng Ký	10
Hình 3. Trang Đăng Xuất	12
Hình 4. Trang Quản Lý Loại Xe	14
Hình 5. Trang Quản Lý Xe	16
Hình 6. Trang Quản Lý Chi Tiết Xe	18
Hình 7. Trang Quản Lý Chi Nhánh	20
Hình 8. Trang Quản Lý Tài Khoản	21
Hình 9. Trang Quản Lý Lịch Hẹn	23
Hình 10. Trang Quản Lý Liên Hệ	25
CHƯƠNG 6: THIẾT KẾ DATABASE	27
6.1. Bảng Loại Xe	27
6.1.1. Mô Tả Bảng Loại Xe	28
6.2. Bảng Xe	28
6.2.1. Mô Tả Bảng Xe	28
6.3. Bảng Chi Tiết Xe	29
6.3.1. Mô Tả Bảng Chi Tiết Xe	30
6.4. Bảng Chi Nhánh	31
6.4.1. Mô Tả Bảng Chi Nhánh	31
6.5. Bảng Tài Khoản	31

6.5.1. Mô Tả Bảng Tài Khoản	32
6.6. Bảng Lịch Hẹn	32
6.6.1. Mô Tả Bảng Lịch Hẹn	33
6.7. Bảng Liên Hệ	
6.7.1. Mô Tả Bảng Liên Hệ	33
•	

CHƯƠNG 1: BẢNG ĐIỂM NHÓM H TỰ ĐÁNH GIÁ

STT	Mục	Nội Dung Đánh Giá	Điểm	Châu Nhật Tài	Mai Thanh Tài	Nguyễn Đức Sáng	Phạm Thế Minh	Hoàng Văn Dũng
1		Merge Code Theo Branch	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5
2	GIT	Pull Conflict	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5
3	demo	Merge Conflict	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5
4		2 TK Trên Smartgit	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5
5		Login	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5
6		Logout	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5
7		Register User	1	1	1	1	1	1
8	Laravel	View User	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5
9	demo	List Of Users	1	1	1	1	1	1
10		Update	1	1	1	1	1	1
11		Delete User	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5
12	Project	Giới Thiệu Tính Năng	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5
13		Phát Thảo Giao Diện	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5
14		Thiết Kế Database	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5

14		Bảng Phân Chia Công Việc	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5
Tổng điểm		10	10	10	10	10		

CHƯƠNG 2: BẢNG PHÂN CHIA CÔNG VIỆC

2.1. Bảng Công Việc Quá Trình

STT	Họ Tên	Mô Tả Công Việc	Ngày Giao	Ngày Hoàn Thành	Ghi Chú
1	Châu Nhật Tài	Viết báo cáo, thống nhất danh sách tính năng	28/03/2024	31/03/2024	Hoàn Thành
2	Mai Thanh Tài	Viết mô tả cho các tính năng 1-5	31/03/2024	03/04/2024	Hoàn Thành
3	Nguyễn Đức Sáng	Viết mô tả cho các tính năng 6-10	31/03/2024	02/04/2024	Hoàn Thành
4	Phạm Thế Minh	Làm các bảng DB 2-4 (dựa	31/03/2024	02/04/2024	Hoàn Thành

		vào mục 3.1)			
5	Hoàng Văn Dũng	Làm các bảng DB 5-7 (dựa vào mục 3.1)	31/03/2024	02/04/2024	Hoàn Thành
6	Châu Nhật Tài	Vẽ giao diện web (Draw.IO)	03/04/2024	04/04/2024	Hoàn Thành
7	Phạm Thế Minh, Hoàng Văn Dũng	Mô tả/ Giới thiệu đồ án	03/04/2024	04/04/2024	Hoàn Thành

2.2. Bảng Phân Chia Công Việc

2.2.1. Bảng Phân Chia Công Việc CRUD Laravel User

STT	Họ Tên	Mô Tả Công Việc	Ngày Giao	Ngày Hoàn Thành	Ghi Chú
1	Châu Nhật Tài	List User	10/04/2024	11/04/2024	Hoàn Thành
2	Mai Thanh Tài	Login, Logout	10/04/2024	11/04/2024	Hoàn Thành

3	Nguyễn Đức Sáng	Update User	10/04/2024	11/04/2024	Hoàn Thành
4	Phạm Thế Minh	Register User	10/04/2024	11/04/2024	Hoàn Thành
5	Hoàng Văn Dũng	View User, Delete User	10/04/2024	11/04/2024	Hoàn Thành

2.2.2. Bảng Phân Chia Công Việc Đồ Án

STT	Họ Tên	Mô Tả Công Việc	Ngày Giao	Ngày Hoàn Thành	Ghi Chú
1	Châu Nhật Tài				
2	Mai Thanh Tài				
3	Nguyễn Đức Sáng				
4	Phạm Thế Minh				

5	Hoàng Văn Dũng				
---	-------------------	--	--	--	--

CHƯƠNG 3: GIỚI THIỆU ĐỒ ÁN

- Phát triển trang web hỗ trợ tiếp thị sản phẩm cho hãng xe Mercedes, ứng dụng Laravel PHP framework phát triển website.
- Úng dụng công nghệ web vào quản lý, hỗ trợ và cung cấp thông tin sản phẩm kịp thời tới khách hàng. Thông tin trực tiếp giữa nhà sản xuất và người dùng.

CHƯƠNG 4: GIỚI THIỆU TÍNH NĂNG

Danh sách tính năng:

4.1. Quản Lý Loại Xe

4.1.1. Mô tả

- Là quản lý các loại xe hơi của Mercedes. VD: SUV, Sedan, Electric, v...

4.1.2. Tính năng

- ➤ Thêm Loai Xe
- Sửa Loại Xe
- Xóa Loại Xe
- > Xem DS Loại Xe

4.2. Quản Lý Xe

4.2.1. Mô tả

- Là quản lý những dòng xe thuộc Mercedes: A-Class, C-Class, S-Class, Maybach,v...

4.2.2. Tính năng

- ➤ Thêm Xe
- ➤ Sửa Xe
- ➤ Xóa Xe
- > Xem Xe

4.3. Quản Lý Chi Tiết Xe

4.3.1. Mô tả

- Giúp người dùng có thể xem thông tin chi tiết của mỗi loại xe(mã loại xe, tên loại, mô tả, năm sản xuất) hoặc dòng xe (mã xe, tên xe, màu, giá, mã loại xe).

4.3.2. Tính năng

- ➤ Thêm Chi Tiết Xe
- ➤ Sửa Chi Tiết Xe
- ➤ Xóa Chi Tiết Xe
- > Xem Chi Tiết Xe

4.4. Quản Lý Chi Nhánh

4.4.1. Mô tả

- Nhằm mở rộng phạm vi kinh doanh (ví dụ hãng xe honda gốc trực thuộc tại Hà Nội nhưng muốn có thêm 2 chi nhánh tại địa bàn Tp.HCM và Vũng Tàu thì sẽ được thành lập tại 2 địa bàn này và 2 chi nhánh này phải phụ thuộc vào sự điều tiết và hướng dẫn của doanh nghiệp gốc).

4.4.2. Tính năng

- > Thêm Chi Nhánh
- > Sửa Chi Nhánh
- Xóa Chi Nhánh
- > Xem Chi Nhánh

4.5. Quản Lý Tài Khoản

4.5.1. Mô tả

- Quản lý các tài khoản cho từng đối tượng , ví dụ: admin, guest. Phân quyền cho phép người dùng sử dụng các tính năng được cho phép.ví dụ: khách hàng được tạo tài khoản để hệ thống lưu trữ thông tin người dùng, ghi nhận lịch sử mua hàng, phục vụ bán hàng và cskh. Các tài khoản khác như admin đc phép CRUD các đối tượng: guess account , product, contact.
- Cho phép người dùng có thể đăng nhập vào trang website xe hơi AutoShop để thực hiện những việc như mua hàng, xem, lưu danh sách xe yêu thích. sử dụng tài khoản.

4.5.2. Tính năng

Thêm Tài Khoản: Chỉ Admin có quyền tạo tài khoản Admin cao nhất., người dùng có thể tự tạo mới cho mình.

- Sửa Tài Khoản: Chỉ Admin có quyền sửa tất cả thông tin các tài khoản, người dùng chỉ đc thay đổi mật khẩu, thông tin cá nhân
- ➤ Xóa Tài Khoản : Chỉ Admin có quyền xóa tất cả các tài khoản.
- > Xem Tài Khoản: Admin, người dùng được xem.

4.6. Quản Lý Lịch Hẹn

4.6.1. Mô tả

- Cho phép người dùng tạo lịch hẹn để xem xe với các thông tin cần thiết như mã lịch hẹn, tên lịch hẹn, mã khách hàng, số điện thoại khách hàng, mã loại xe, trạng thái, yêu cầu của khách hàng
- User có quyền thêm sửa xóa lịch hẹn
- Admin có quyền thêm sửa xóa lịch hẹn

4.6.2. Tính năng

- Thêm Lịch Hẹn: Người dùng và admin cần thêm các thông tin như là tên lịch hẹn, mã khách hàng, số điện thoại khách hàng, mã loại xe, trạng thái, yêu cầu của khách hàng còn mã lịch hẹn là tự động
- Sửa Lịch Hẹn: Cho phép người dùng và admin sửa các thông tin là tên lịch hẹn, mã khách hàng, số điện thoại khách hàng, mã loại xe, trạng thái, yêu cầu của khách hàng không sửa được mã lịch hẹn
- Xóa Lịch Hen: Nhập mã lịch hen ấn nút xóa.
- > Xem Lịch Hẹn: Người dùng có xem các lịch hẹn mình đã đăng kí, admin xem được tất cả các lịch hẹn khách hàng đã đặt và đã hủy

4.7. Quản Lý Liên Hệ

4.7.1. Mô tả

- Cho phép mọi người thấy liên hệ của phòng ban của showroom

4.7.2. Tính năng

- Thêm Liên hệ: Chỉ có admin thêm liên hệ được, gồm những thông tin như là số điện thoại,tên phòng ban, còn mã liên hệ là tự động.
- Sửa Liên hệ: Chỉ có admin sửa liên hệ được, gồm những thông tin như là số điện thoại,tên phòng ban, còn mã liên hệ là không sửa được.
- > Xóa Liên hệ: Chỉ có admin xóa được chỉ cần mã liên hệ.
- > Xem Liên hệ: Admin và người dùng có thể xem tất cả liên hệ.

4.8. Đăng Nhập

4.8.1. Mô tả

- Khi người dùng có tài khoản gồm tên tài khoản và mật khẩu xong ấn đăng nhập nếu chưa có thì đăng kí.

4.9. Đăng Ký

4.9.1. Mô tả

- Chưa có tài khoản thì ấn nút đăng kí từ trang đăng nhập sẽ chuyển đến trang đăng kí, rồi nhập các thông tin như là tên tài khoản mật khẩu và email rồi ấn nút đăng kí.

4.10. Đăng Xuất

4.10.1. Mô tả

- Khi không muốn làm gì nữa thì đăng xuất

Tổng số tính năng: 10

CHƯƠNG 5: PHÁT THẢO GIAO DIỆN

Hình 1. Trang Đăng Nhập

	HEADER	?
Mercedes Home About	Products ▼	Search
Username:		
Password:		
Phan Quyen:		
	Sign In	
	FOOTER	₹

STT	Thành Phần	Loại	Mô Tả
1	Header	Header	Phần Đầu Trang
1	neader	neader	Web
2	Novhon	Novbon	Thanh Điều
2	Navbar	Navbar	Hướng Trang Web
3	Mercedes	Navbar-Brand	Logo Trang Web

4	Home	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Chủ
_	A.1	N. I. D.	Nút Điều Hướng
5	About	Navbar-Buttons	Về Trang Giới Thiệu
6	Products	Navbar-Dropdown	Nút Sổ Ra Danh Sách Loai Xe/Xe
			Ô Nhập Thông
7	Search 1	Input	Tin Cần Tìm
			Kiếm
8	Search 2	Button	Nút Tìm Kiếm
9	Username	Input	Ô Nhập Thông
	O SCI Hairie	Input	Tin Username
10	Password	Input	Ô Nhập Thông
10	1 assword	Input	Tin Password
11	Phân Quyền	Input	Ô Nhập Thông
11	I Hall Quyell	Input	Tin Phân Quyền
12	Sign In	Button	Nút Đăng Nhập
13	Footer	Fratan	Phần Cuối Của
13	rootei	Footer	Trang Web

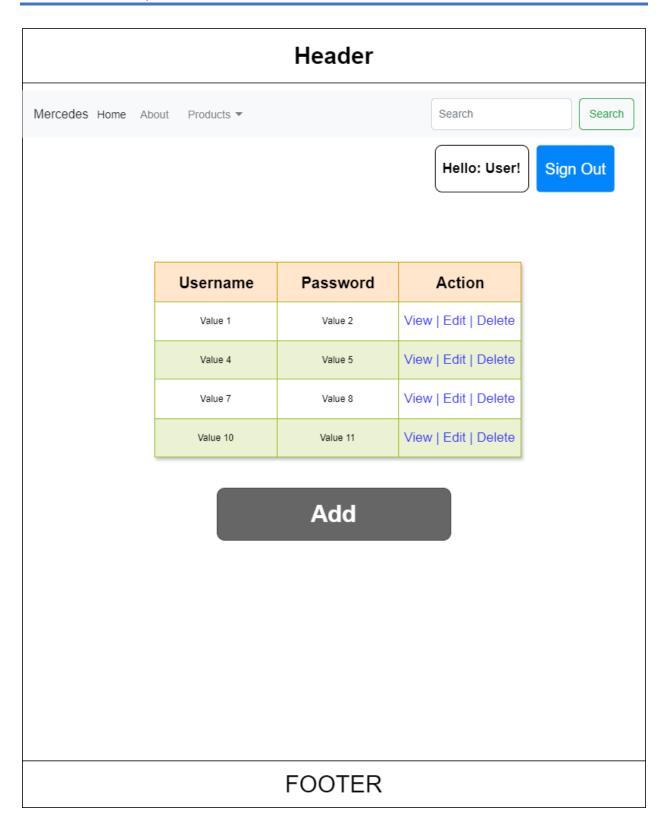
Hình 2. Trang Đăng Ký

	HEADER		
Mercedes Home About Products ▼		Search	Search
Username:			
Password:			
Phan Quyen:			
	Sign Up		
	FOOTER		

STT	Thành Phần	Loại	Mô Tả
1	Header	Header	Phần Đầu Trang Web
2	Navbar	Navbar	Thanh Điều Hướng Trang Web
3	Mercedes	Navbar-Brand	Logo Trang Web

4	Home	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Chủ
5	About	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Giới Thiêu
6	Products	Navbar-Dropdown	Nút Sổ Ra Danh Sách Loại Xe/Xe
7	Search 1	Input	Ô Nhập Thông Tin Cần Tìm Kiếm
8	Search 2	Button	Nút Tìm Kiếm
9	Username	Input	Ô Nhập Thông Tin Username
10	Password	Input	Ô Nhập Thông Tin Password
11	Phân Quyền	Input	Ô Nhập Thông Tin Phân Quyền
12	Sign Up	Button	Nút Đăng Kí
13	Footer	Footer	Phần Cuối Của Trang Web

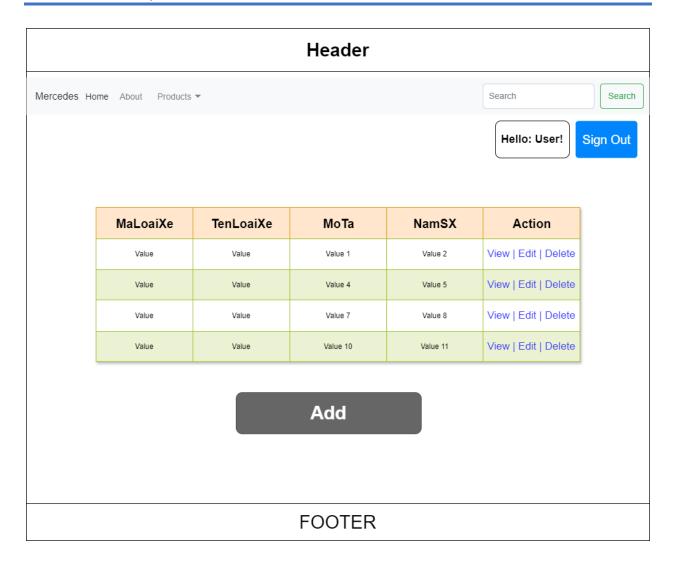
Hình 3. Trang Đăng Xuất



- Sau khi đăng nhập thành công, sẽ có Label hiển thị tên User, nút SignOut bên cạnh

STT	Thành Phần	Loại	Mô Tả
1	Header	Header	Phần Đầu Trang Web
2	Navbar	Navbar	Thanh Điều Hướng Trang Web
3	Mercedes	Navbar-Brand	Logo Trang Web
4	Home	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Chủ
5	About	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Giới Thiệu
6	Products	Navbar-Dropdown	Nút Sổ Ra Danh Sách Loại Xe/Xe
7	Search 1	Input	Ô Nhập Thông Tin Cần Tìm Kiếm
8	Search 2	Button	Nút Tìm Kiếm
9	Username	Input	Ô Nhập Thông Tin Username
10	Password	Input	Ô Nhập Thông Tin Password
11	Phân Quyền	Input	Ô Nhập Thông Tin Phân Quyền
12	Sign Out	Button	Nút Đăng Xuất
13	Footer	Footer	Phần Cuối Của Trang Web
14	Hello: User	Label	Label Hiển Thị Thông Tin Của User

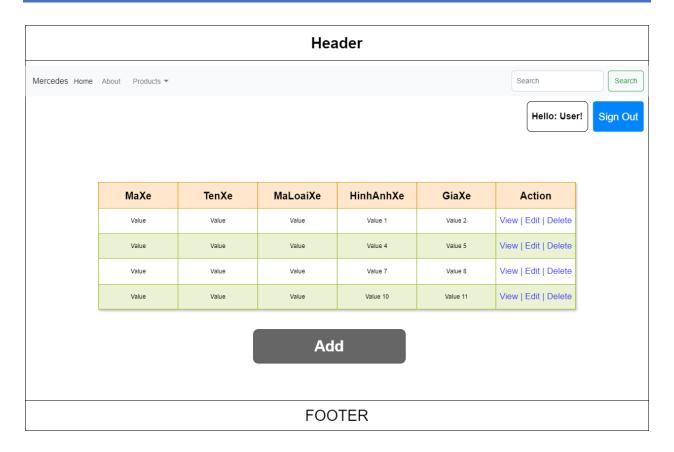
Hình 4. Trang Quản Lý Loại Xe



STT	Thành Phần	Loại	Mô Tả
1	Handon	Handon	Phần Đầu Trang
1	Header	Header	Web
2	Novhon	Navbar	Thanh Điều
	Navbar		Hướng Trang Web
3	Mercedes	Navbar-Brand	Logo Trang Web
4	Homo	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng
	Home		Về Trang Chủ

5	About	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Giới Thiệu
6	Products	Navbar-Dropdown	Nút Sổ Ra Danh Sách Loại Xe/Xe
7	Search 1	Input	Ô Nhập Thông Tin Cần Tìm Kiếm
8	Search 2	Button	Nút Tìm Kiếm
9	Username	Input	Ô Nhập Thông Tin Username
10	Password	Input	Ô Nhập Thông Tin Password
11	Phân Quyền	Input	Ô Nhập Thông Tin Phân Quyền
12	Sign Out	Button	Nút Đăng Xuất
13	Footer	Footer	Phần Cuối Của Trang Web
14	Hello: User	Label	Label Hiển Thị Thông Tin Của User
15	Table	Table	Chứa Các Trường Dữ Liệu Của Bảng Quản Lí Loại Xe
16	Add	Button	Nút Thêm Thông Tin Vào Bảng Dữ Liệu

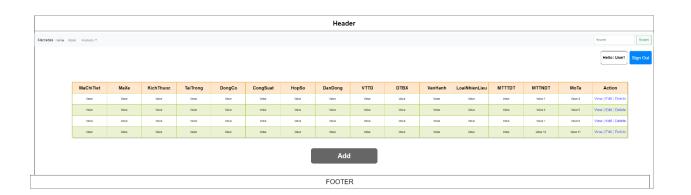
Hình 5. Trang Quản Lý Xe



STT	Thành Phần	Loại	Mô Tả
1	Header	Header	Phần Đầu Trang
1	1104401	1104401	Web
2	Navbar	Navbar	Thanh Điều
<u></u>	INAVUAI	Navuai	Hướng Trang Web
3	Mercedes	Navbar-Brand	Logo Trang Web
4	TT	N1 D	Nút Điều Hướng
4	Home	Navbar-Buttons	Về Trang Chủ
			Nút Điều Hướng
5	About	Navbar-Buttons	Về Trang Giới
			Thiệu
6	Due de ete	Navhan Duandayyn	Nút Sổ Ra Danh
	Products	Navbar-Dropdown	Sách Loại Xe/Xe

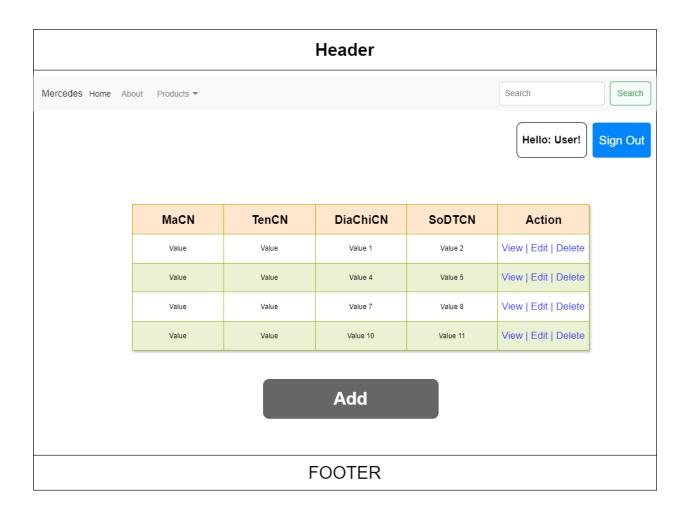
7	Search 1	Input	Ô Nhập Thông Tin Cần Tìm Kiếm
8	Search 2	Button	Nút Tìm Kiếm
9	Username	Input	Ô Nhập Thông Tin Username
10	Password	Input	Ô Nhập Thông Tin Password
11	Phân Quyền	Input	Ô Nhập Thông Tin Phân Quyền
12	Sign Out	Button	Nút Đăng Xuất
13	Footer	Footer	Phần Cuối Của Trang Web
14	Hello: User	Label	Label Hiển Thị Thông Tin Của User
15	Table	Table	Chứa Các Trường Dữ Liệu Của Bảng Quản Lí Xe
16	Add	Button	Nút Thêm Thông Tin Vào Bảng Dữ Liệu

Hình 6. Trang Quản Lý Chi Tiết Xe



STT	Thành Phần	Loại	Mô Tả
1	Header	Header	Phần Đầu Trang Web
2	Navbar	Navbar	Thanh Điều Hướng Trang Web
3	Mercedes	Navbar-Brand	Logo Trang Web
4	Home	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Chủ
5	About	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Giới Thiệu
6	Products	Navbar-Dropdown	Nút Sổ Ra Danh Sách Loại Xe/Xe
7	Search 1	Input	Ô Nhập Thông Tin Cần Tìm Kiếm
8	Search 2	Button	Nút Tìm Kiếm
9	Username	Input	Ô Nhập Thông Tin Username
10	Password	Input	Ô Nhập Thông Tin Password
11	Phân Quyền	Input	Ô Nhập Thông Tin Phân Quyền
12	Sign Out	Button	Nút Đăng Xuất
13	Footer	Footer	Phần Cuối Của Trang Web
14	Hello: User	Label	Label Hiển Thị Thông Tin Của User
15	Table	Table	Chứa Các Trường Dữ Liệu Của Bảng Quản Lí Chi Tiết Xe
16	Add	Button	Nút Thêm Thông Tin Vào Bảng Dữ Liệu

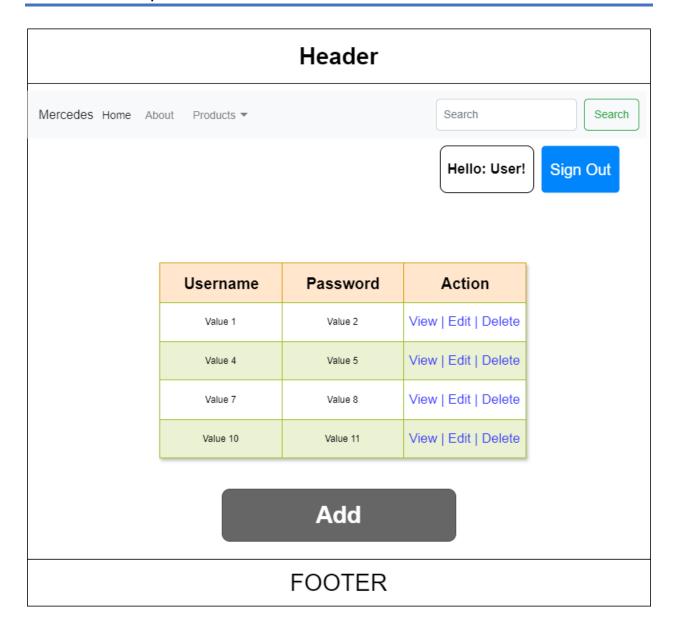
Hình 7. Trang Quản Lý Chi Nhánh



STT	Thành Phần	Loại	Mô Tả
1	Handar	Handar	Phần Đầu Trang
1	Header	Header	Web
2	Novbor	Novbor	Thanh Điều
2	Navbar	Navbar	Hướng Trang Web
3	Mercedes	Navbar-Brand	Logo Trang Web
4	Home	Naybon Duttons	Nút Điều Hướng
4	Home	Navbar-Buttons	Về Trang Chủ

5	About	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Giới
	Tioout	Travour Danons	Thiệu
	D. 1	N. I. D. I	Nút Sổ Ra Danh
6	Products	Navbar-Dropdown	Sách Loại Xe/Xe
			Ô Nhập Thông
7	Search 1	Input	Tin Cần Tìm
			Kiếm
8	Search 2	Button	Nút Tìm Kiếm
9	Username	Input	Ô Nhập Thông
9	Osemanie	Input	Tin Username
10	Password	Input	Ô Nhập Thông
10	rassword	Input	Tin Password
11	Phân Quyền	Input	Ô Nhập Thông
11	I han Quyen	Input	Tin Phân Quyền
12	Sign Out	Button	Nút Đăng Xuất
13	Footer	Footer	Phần Cuối Của
13	1 00101	1 00101	Trang Web
			Label Hiển Thị
14	Hello: User	Label	Thông Tin Của
			User
			Chứa Các Trường
15	Table	Table	Dữ Liệu Của Bảng
			Quản Chi Nhánh
			Nút Thêm Thông
16	Add	Button	Tin Vào Bảng Dữ
			Liệu

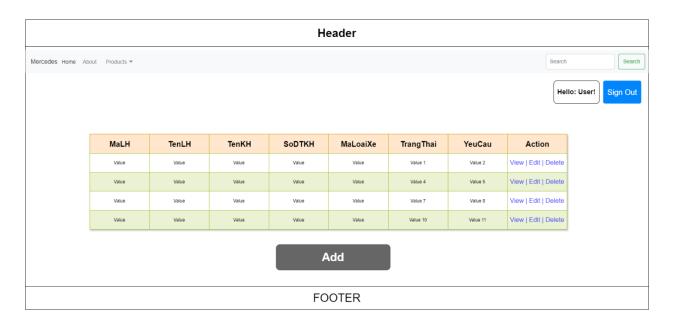
Hình 8. Trang Quản Lý Tài Khoản



STT	Thành Phần	Loại	Mô Tả
1	Header	Header	Phần Đầu Trang Web
2	Navbar	Navbar	Thanh Điều Hướng Trang Web
3	Mercedes	Navbar-Brand	Logo Trang Web

4	Home	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Chủ
5	About	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Giới Thiệu
6	Products	Navbar-Dropdown	Nút Sổ Ra Danh Sách Loại Xe/Xe
7	Search 1	Input	Ô Nhập Thông Tin Cần Tìm Kiếm
8	Search 2	Button	Nút Tìm Kiếm
9	Username	Input	Ô Nhập Thông Tin Username
10	Password	Input	Ô Nhập Thông Tin Password
11	Phân Quyền	Input	Ô Nhập Thông Tin Phân Quyền
12	Sign Out	Button	Nút Đăng Xuất
13	Footer	Footer	Phần Cuối Của Trang Web
14	Hello: User	Label	Label Hiển Thị Thông Tin Của User
15	Table	Table	Chứa Các Trường Dữ Liệu Của Bảng Quản Lí Tài Khoản
16	Add	Button	Nút Thêm Thông Tin Vào Bảng Dữ Liệu

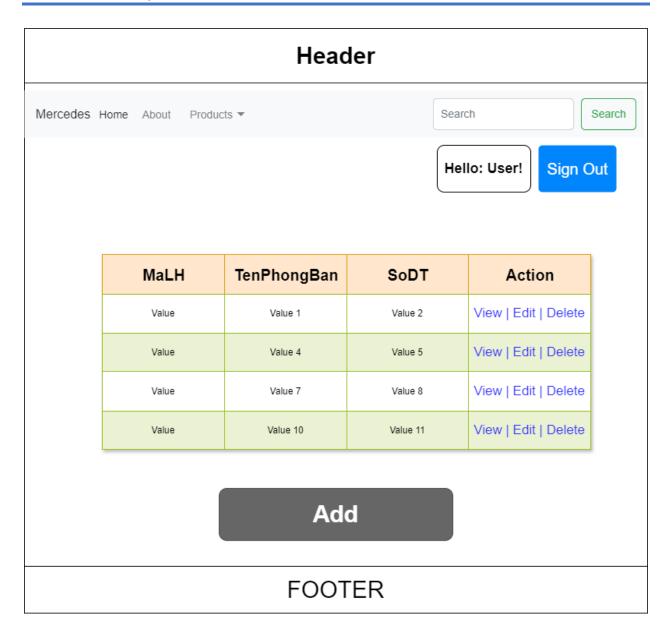
Hình 9. Trang Quản Lý Lịch Hẹn



STT	Thành Phần	Loại	Mô Tả
1	Header	Header	Phần Đầu Trang Web
2	Navbar	Navbar	Thanh Điều Hướng Trang Web
3	Mercedes	Navbar-Brand	Logo Trang Web
4	Home	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Chủ
5	About	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng Về Trang Giới Thiệu
6	Products	Navbar-Dropdown	Nút Sổ Ra Danh Sách Loại Xe/Xe
7	Search 1	Input	Ô Nhập Thông Tin Cần Tìm Kiếm
8	Search 2	Button	Nút Tìm Kiếm
9	Username	Input	Ô Nhập Thông Tin Username
10	Password	Input	Ô Nhập Thông Tin Password

11	Phân Quyền	Input	Ô Nhập Thông Tin Phân Quyền
12	Sign Out	Button	Nút Đăng Xuất
13	Footer	Footer	Phần Cuối Của Trang Web
14	Hello: User	Label	Label Hiển Thị Thông Tin Của User
15	Table	Table	Chứa Các Trường Dữ Liệu Của Bảng Quản Lí Lịch Hẹn
16	Add	Button	Nút Thêm Thông Tin Vào Bảng Dữ Liệu

Hình 10. Trang Quản Lý Liên Hệ



STT	Thành Phần	Loại	Mô Tả
1	Header	Header	Phần Đầu Trang
1	neauei	Headel	Web
2	Novibor	Novhon	Thanh Điều
2	Navbar	Navbar	Hướng Trang Web
3	Mercedes	Navbar-Brand	Logo Trang Web

			,
4	Home	Navbar-Buttons	Nút Điều Hướng
-			Về Trang Chủ
			Nút Điều Hướng
5	About	Navbar-Buttons	Về Trang Giới
			Thiệu
6	Products	Navbar-Dropdown	Nút Sổ Ra Danh
0	Troducts	Navbar-Dropuown	Sách Loại Xe/Xe
			Ô Nhập Thông
7	Search 1	Input	Tin Cần Tìm
			Kiếm
8	Search 2	Button	Nút Tìm Kiếm
9	Username	Inaut	Ô Nhập Thông
9	Osemanie	Input	Tin Username
10	D	T	Ô Nhập Thông
10	Password	Input	Tin Password
11	Dla âra Overvâra	Laguet	Ô Nhập Thông
11	Phân Quyền	Input	Tin Phân Quyền
12	Sign Out	Button	Nút Đăng Xuất
12	F4	F4-"	Phần Cuối Của
13	Footer	Footer	Trang Web
			Label Hiển Thị
14	Hello: User	Label	Thông Tin Của
			User
		(
15	Table	Table	Dữ Liệu Của Bảng
			Quản Lí Liên Hệ
			Nút Thêm Thông
16	Add	Button	Tin Vào Bảng Dữ
			Liệu

CHƯƠNG 6: THIẾT KẾ DATABASE 6.1. Bảng Loại Xe

CÁC TRƯỜNG	KIỂU DỮ LIỆU	MÔ TẢ
maLoaiXe	String	Mã Loại Xe

tenLoaiXe	String	Tên Loại Xe
тоТа	String	Mô Tả
namSX	String	Năm Sản Xuất

6.1.1. Mô Tả Bảng Loại Xe

- Bång: Loại Xe

- Chức năng: Thêm, Xóa, Sửa, Xem - Loại Xe

- Ràng buộc:

maLoaiXe: String, dài 6 kí tự, not null

moTa: String, dài 100 kí tự

namSX: String, bắt đầu từ 2020

6.2. Bảng Xe

CÁC TRƯỜNG	KIỂU DỮ LIỆU	MÔ TẢ
maXe	String	Mã Xe
tenXe	String	Tên Xe
loaiXe	String	Loại Xe
hinhAnhXe	Blob	Hình Ảnh Minh Họa Xe
giaXe	Int	Giá Niêm Yết Tại Hãng

6.2.1. Mô Tả Bảng Xe

- Bång: Xe

- Chức năng: Thêm, Xóa, Sửa, Xem - Xe

- Ràng buộc:

maXe: String, dài 6 kí tự, not null

tenXe: String, dài 100 kí tự

loaiXe: String, dài 100 kí tự

hinhAnhXe: Blob

giaXe: Int

6.3. Bảng Chi Tiết Xe

CÁC TRƯỜNG	KIỂU DỮ LIỆU	MÔ TẢ
maXe	String	Mã Xe
mauXe	String	Màu Xe
kichThuoc	String	Kích Thước Xe
taiTrong	String	Tải Trọng Xe
dongCo	String	Động Cơ Xe
congSuat	String	Công Suất Cực Đại
hopSo	String	Hộp Số
danDong	String	Dẫn Động
tangToc	String	Tăng Tốc
vTTD	String	Vận Tốc Tối Đa
dTBinhXang	String	Dung Tích Bình Xăng

vanHanh	String	Khả Năng Vận Hành
loaiNhienLieu	String	Loại Nhiên Liệu
mucTieuThuTrongDT	String	Mức Tiêu Thụ Trong Đô Thị
mucTieuThuNgoaiDT	String	Mức Tiêu Thụ Ngoài Đô Thị
moTa	String	Mô Tả

6.3.1. Mô Tả Bảng Chi Tiết Xe

- Bång: Chi Tiết Xe

- Chức năng: Thêm, Xóa, Sửa, Xem - Chi Tiết Xe

- Ràng buộc:

maXe: String, dài 6 kí tự, not null

mauXe: String, dài 100 kí tự

kichThuoc: String, dài 100 kí tự

taiTrong: String, dài 100 kí tự

dongCo: String, dài 100 kí tự

congSuat: String, dài 100 kí tự

hopSo: String, dài 100 kí tự

danDong: String, dài 100 kí tự

tangToc: String, dài 100 kí tự

vTTD: String, dài 100 kí tự

dTBinhXang: String, dài 100 kí tự

vanHanh: String, dài 100 kí tự

loaiNhienLieu: String, dài 100 kí tự

mucTieuThuTrongDT: String, dài 100 kí tự

mucTieuThuNgoaiDT: String, dài 100 kí tự

moTa: String, dài 100 kí tự

6.4. Bảng Chi Nhánh

CÁC TRƯỜNG	KIỀU DỮ LIỆU	MÔ TẢ
maCN	String	Mã Chi Nhánh
tenCN	String	Tên Chi Nhánh
diaChiCN	String	Địa Chỉ Chi Nhánh
sodtCN	String	Số Điện Thoại Của Chi Nhánh

6.4.1. Mô Tả Bảng Chi Nhánh

- Bảng: Chi Nhánh

- Chức năng: Thêm, Xóa, Sửa, Xem - Chi Nhánh

- Ràng buộc:

maCN: String, dài 6 kí tự, not null

tenCN: String, dài 100 kí tự

diaChiCN: String, dài 100 kí tự

sodtCN: String, dài 100 kí tự

6.5. Bảng Tài Khoản

userName	String	Tên Đăng Nhập
passWord	String	Mật Khẩu Người Dùng
phanQuyen	Int	Phân Quyền Cho Tài Khoản

6.5.1. Mô Tả Bảng Tài Khoản

- Bảng: Tài Khoản

- Chức năng: Thêm, Xóa, Sửa, Xem – Tài Khoản

- Ràng buộc:

userName: String, dài 100 kí tự, not null

passWod: String, dài 100 kí tự

phanQuyen: String, dài 100 kí tự

6.6. Bảng Lịch Hẹn

CÁC TRƯỜNG	KIỀU DỮ LIỆU	MÔ TẢ
maLichHen	String	Mã Liên Hệ
tenLienHe	String	Tên Liên Hệ
tenKhachHang	String	Tên Khách Hàng
soDTKH	String	Số Điện Thoại Khách Hàng
maLoaiXe	String	Mã Loại Xe
trangThai	String	Trạng Thái Xử Lý

yeuCau	String	Yêu Cầu Của Người Dùng Nhập Vào
--------	--------	------------------------------------

6.6.1. Mô Tả Bảng Lịch Hẹn

- Bång: Lịch Hẹn

- Chức năng: Thêm, Xóa, Sửa, Xem - Lịch Hẹn

- Ràng buộc:

maLichHen: String, dài 6 kí tự, not null

tenLienHe: String, dài 100 kí tự

tenKhachHang: String, dài 100 kí tự

soDTKH: String, dài 100 kí tự

maLoaiXe: String, dài 6 kí tự, not null

trangThai: String, dài 100 kí tự

yeuCau: String, dài 100 kí tự

6.7. Bảng Liên Hệ

CÁC TRƯỜNG	KIỂU DỮ LIỆU	MÔ TẢ
maLienHe	String	Mã Liên Hệ
tenPhongBan	String	Tên Phòng Ban
soDT	String	Số Điện Thoại Liên Hệ

6.7.1. Mô Tả Bảng Liên Hệ

- Bảng: Liên Hệ

- Chức năng: Thêm, Xóa, Sửa, Xem - Liên Hệ

- Ràng buộc:

maLienHe: String, dài 6 kí tự, not null

tenPhongBan: String, dài 100 kí tự

soDT: String, dài 100 kí tự